

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2022/HS-ST

Ngày: 15/02/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Nhật Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh;

- Bà Huỳnh Thị Thùy Dương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Hai - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Võ Hoàng T, sinh năm 1978 tại Bình Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 53, đường PĐG, tổ 92, khu phố 10, phường CN, thành phố TDM, tỉnh BD; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn B và bà Nguyễn Thị B; chưa có vợ, con; tiền án: Ngày 23/9/2009, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xử phạt 14 năm tù về tội Giết người theo Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2009/HSST; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/7/2021 cho đến nay; có mặt.

2. Trần Trọng Th, sinh năm 1982 tại thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 153/23, đường CT, phường 11, Quận 10, TPHCM; nơi cư trú: tổ 3, khu phố BĐ, phường TH, thị xã TU, tỉnh BD; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Minh Tr và bà Huỳnh Thị Th; vợ Hoàng Thị Th và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 08/8/2021, bị Công an thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương ra Quyết định xử phạt hành chính số 35 về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với số tiền 1.500.000 đồng (chưa chấp hành); nhân thân: Ngày 29/11/2012, bị Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh số 8621 với thời hạn 24 tháng. Ngày 01/12/2014, bị Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai

nghiện số 18042, với thời hạn 24 tháng; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/7/2021 cho đến nay; có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nông Ngọc Th, sinh năm 1958; địa chỉ: Số 259/34, đường NĐT, tổ 85, khu phố 6, phường HT, thành phố TDM, tỉnh BD; vắng mặt.

Người chứng kiến: Lê Trung Nh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Khoảng 15 giờ ngày 27/7/2021, tại Chốt kiểm dịch số 02 đường CMT8, đoạn qua Khu khổ 7, phường PT, thành phố TDM, tỉnh BD, Công an phường PT kiểm tra phát hiện Võ Hoàng T và Trần Trọng Th trong túi quần của T có cất giấu 01 ống kim tiêm và 01 gói nylon bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. T và Th đều khai nhận đây là ma túy đá nên Công an phường Phú Thọ đã lập Biên bản bắt người phạm tội quá tang và thu giữ vật chứng gồm: 01 ống kim tiêm, chưa qua sử dụng; 01 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và 01 chiếc xe mô tô biển số 61N2-4760. Công an phường Phú Thọ đã chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, T và Th khai nhận: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 27/7/2021, T điều khiển xe mô tô biển số 61N2-4760 đi đến khu vực cầu Bình Nhâm thuộc phường BN, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương thì gặp Th đang ngồi tại đây. Th nhờ T chở Th về nhà tại tổ 3, khu phố BĐ, phường TH, thị xã TU, tỉnh Bình Dương thì T đồng ý. Trên đường đi, Th và T nói chuyện với nhau và biết cả hai đều nghiện heroin. Do cả hai không có tiền nên Th nói với T là Th có quen biết với đối tượng L ở quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh có thể mua thiếu ma túy đá. Sau khi mua, T tìm đối tượng nghiện ma túy đổi sang heroin để cả hai cùng sử dụng. Thực hiện ý định trên, T điều khiển xe mô tô chở Th đi đến khu vực cầu Bến Phân thuộc quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh gặp L mua thiếu của L 01 gói nylon bên trong có ma túy đá trị giá 200.000 đồng. Sau khi mua, T chở Th đi về thành phố Thủ Dầu Một thì bị bắt giữ.

Căn cứ Kết luận giám định số 498/MT-PC09 ngày 04/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Chứa trong 01 bì thư được niêm phong có chữ ký của người bị bắt Trần Trọng Th và Võ Hoàng T, chữ ký của cán bộ niêm phong Nguyễn Phước T; người chứng kiến Nguyễn Đình Ph và hình dấu đỏ của Công an phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Bên trong có 01 gói nylon hàn kín, chứa chất tinh thể màu trắng gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng/trọng lượng 0,1650 gam, loại Methamphetamine. Số ma túy hoàn lại sau giám định là 0,0505 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người chứng kiến không có ý kiến gì về hành vi phạm tội của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi phạm tội của các bị cáo Võ Hoàng T, Trần Trọng Th đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về các vấn đề khác của vụ án:

Đối với xe mô tô biển số 61N2-4760, số máy 076091, số khung 51006091. Quá trình điều tra xác định: Đây là tài sản của ông Nông Ngọc Th. Năm 2013 ông Th đã bán chiếc xe nêu trên cho một người nam (không rõ họ tên, địa chỉ). Võ Hoàng T khai nhận đã mượn chiếc xe mô tô này của một người bạn tên T (không rõ họ tên địa chỉ) để làm phương tiện đi lại. Do đó, vào các ngày 26, 27 và 28/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương đã đăng báo để truy tìm chủ sở hữu đối với chiếc xe mô tô trên nhưng đến nay vẫn chưa ai đến nhận lại chiếc xe mô tô trên. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một tiếp tục giữ lại chiếc xe mô tô trên để xác minh, xử lý sau.

Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định là 0,0505 gam, loại Methamphetamine và 01 ống kim tiêm, chưa qua sử dụng là vật chứng của vụ án nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra quyết định chuyển vật chứng nêu trên đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

Đối với người đàn ông tên L mà Th và T đã liên hệ để mua ma túy, do quá trình điều tra Th và T đều khai nhận không biết rõ nhân thân, lai lịch của người đàn ông này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một tiếp tục điều tra, xác minh và đề nghị xử lý sau khi có đủ căn cứ.

- Về trích dẫn cáo trạng của Viện kiểm sát:

Cáo trạng số 26/CT-VKSTDM-HS ngày 14/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Võ Hoàng T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự và bị cáo Trần Trọng Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một thay đổi điểm khoản truy tố của bị cáo Tú từ điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS sang điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Võ Hoàng T mức hình phạt tù 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Trọng Th mức hình phạt tù 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp:

- Đối với 0,0505 gam, loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định và 01 ống kim tiêm, chưa qua sử dụng là vật chứng của vụ án và không có giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo Võ Hoàng T nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Trần Trọng Th nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 27/7/2021, tại Chốt kiểm dịch số 02 đường Cách Mạng Tháng Tám, đoạn qua khu khố 7, phường PT, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, các bị cáo Võ Hoàng T và Trần Trọng Th đã bị Công an phường Phú Thọ kiểm tra, phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 0,1650 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng. Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Võ Hoàng T, Trần Trọng Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố và thay đổi điểm khoản truy tố đối với bị cáo T tại phiên tòa là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, các bị cáo biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, làm phát sinh các tệ nạn xã hội. Hành vi của các bị cáo không những xâm phạm đến chế độ quản lý chất ma túy của nhà nước mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau đi mua ma túy về sử dụng. Th là người trực tiếp mua ma túy, T là người chở Th đi mua ma túy và đổi ma túy đá sang heroin. Do đó Hội đồng xét xử quyết định xử các bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của từng bị cáo nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Võ Hoàng T có một tiền án chưa được xóa án tích mà lại phạm tội mới nên thuộc trường hợp tái phạm. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự .

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Xét đề nghị của kiểm sát viên về mức hình phạt đối với các bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 0,0505 gam, loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định và 01 ống kim tiêm, chưa qua sử dụng là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 61N2-4760. Qua quá trình điều tra, xác định đây là tài sản của ông Nông Ngọc Th. Tuy nhiên, vào năm 2013 ông Th đã bán chiếc xe nêu trên cho một người nam (không rõ họ tên, địa chỉ nơi cư trú cụ thể) và hiện tại ông Th không có yêu cầu gì đối với chiếc xe mô tô biển số 61N2-4760. Võ Hoàng T khai nhận đã mượn chiếc xe mô tô này của một người bạn quen biết ngoài xã hội tên T (hiện không rõ họ tên địa chỉ, nơi cư trú cụ thể) để làm phương tiện đi lại. Vào các ngày 26, 27 và 28/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương đã đăng Báo Tuổi trẻ ba kỳ liên tiếp để truy tìm chủ sở hữu đối với chiếc xe mô tô trên nhưng đến nay vẫn chưa đến nhận lại chiếc xe mô tô trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một tiếp tục giữ lại chiếc xe mô tô trên để xác minh, xử lý sau là có cơ sở.

[8] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 260 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố các bị cáo Võ Hoàng T, Trần Trọng Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1.1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Võ Hoàng T 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/7/2021.

1.2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Trọng Th 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/7/2021.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư niêm phong có chữ ký người bị bắt Võ Hoàng T, Trần Trọng Thứ, cán bộ niêm phong Nguyễn Phước T, người chứng kiến Nguyễn Đình Ph và đóng dấu niêm phong bằng dấu tròn đỏ của công an phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương; đóng dấu niêm phong bằng dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Theo Kết luận giám định số 498/MT-PC09 ngày 04/8/2021, biên bản đóng gói niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 27/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương thì bên trong có: 01 (một) túi ny lon chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy, loại

Methamphetamine, trọng lượng hoàn lại sau giám định 0,0505 gam; 01 (một) ống kim tiêm chưa qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 056.22 ngày 17/01/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Công an thành phố Thủ Dầu Một).

3. Về án phí: Các bị cáo Võ Hoàng T, Trần Trọng Th phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm cho mỗi bị cáo.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Nhật Thanh